

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 22-12-2020

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Lước;

2. Bà Vũ Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Xuân Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 154/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2020 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2020/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị Ngọc A, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện T, tỉnh B; có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Dương Tấn V, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ 8, Ấp B, xã B, huyện T, tỉnh B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/8/2020, bản tự khai ngày 16/10/2020, nguyên đơn Bà Phan Thị Ngọc A trình bày:

Bà Phan Thị Ngọc A và Ông Dương Tấn V tự nguyện quen biết, tìm hiểu nhau, được sự đồng ý của hai bên gia đình, bà A với ông V tiến tới hôn nhân vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh B theo Giấy chứng nhận kết hôn số 90, quyển 01, ngày 30/11/2007. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc và có với nhau 02 con chung tên Dương Vũ Thảo Q, sinh ngày 18/7/2008 và Dương Vũ Tr, sinh ngày 05/7/2013. Thời gian gần đây vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng không có tiếng nói

chung trong tất cả các vấn đề. Cha mẹ hai bên có khuyên nhưng hai người không nghe nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên Bà Akhởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Ayêu cầu được ly hôn với ông V.

Về con chung: Theo đơn khởi kiện Bà Ayêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu ông V phải cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, các con đã trên 7 tuổi, các con có nguyện vọng ở với ba nên Bà Adồng ý để ông V được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con Bà Akhông yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn Ông Dương Tấn V đều vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến của Vị đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa sơ thẩm:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định pháp luật, riêng bị đơn đã được Tòa án tổng đạt các Thông báo tố tụng hợp lệ thông qua hình thức niêm yết công khai tại nơi cư trú, UBND xã Bình Mỹ và trụ sở Tòa án nhưng bị đơn cố tình vắng mặt không có lý do. Do vậy, việc Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Vụ án được xét xử trong thời hạn luật định. Viện Kiểm sát không kiến nghị, khắc phục gì thêm.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn Bà Phan Thị Ngọc A khởi kiện bị đơn Dương Tấn Vũ về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, bị đơn cư trú tại ấp Bình Cơ, xã Bình Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nên căn cứ Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Ngày 16/11/2020, nguyên đơn Bà Phan Thị Ngọc A có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt. Bị đơn Ông Dương Tấn V đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Xét về quan hệ hôn nhân: Bà A và ông V là những người đủ điều kiện kết hôn, tự nguyện tìm hiểu, chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương ngày 30/11/2007 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét về mâu thuẫn vợ chồng: xác định quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, lời qua tiếng lại nhiều lần, bất đồng quan điểm sống. Bà A cho biết bà không còn tình cảm với ông V. Tại bản tự khai Bà A cho rằng trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn và không có biện pháp để hàn gắn. Như vậy, có cơ sở xác định mâu thuẫn giữa Bà A với ông V là thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Bà A yêu cầu được ly hôn với ông V là có cơ sở chấp nhận.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Dương Vũ Thảo Q, sinh ngày 18/7/2008 và Dương Vũ Tr, sinh ngày 05/7/2013. Tại bản tự khai ngày 01/12/2020 các con có nguyện vọng được sống với Ông Dương Tấn V. Bà A cũng đồng ý để ông V được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Xét lời trình bày của nguyên đơn và nguyện vọng của các con là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung cho Ông Dương Tấn V trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà A không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà A không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26 và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Phan Thị Ngọc A đối với bị đơn Ông Dương Tấn V về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Ngọc A được ly hôn với Ông Dương Tấn V.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Dương Vũ Thảo Q, sinh ngày 18/7/2008 và Dương Vũ Tr, sinh ngày 05/7/2013 cho Ông Dương Tấn V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bà Phan Thị Ngọc A và Ông Dương Tấn V đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Phan Thị Ngọc A phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào số tiền đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0031127 ngày 27/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Hiền